

Bản án số: 32/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22/7/2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Diễn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bảy;
2. Ông Trần Văn Nam.

- Thư ký phiên tòa: bà Phùng Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh: bà Phạm Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 193/2022/TLST - HNGĐ, ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27/6/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Vũ Thị D.

Địa chỉ cư trú: tổ 3 khu phố 2, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị đơn:* anh Nguyễn Văn Th.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: tổ 3 khu phố 2, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 1 Trại giam Quảng Ninh, xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, tại bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Vũ Thị D trình bày: chị và anh Nguyễn Văn Th kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn (nay là phường) Mạo Khê, huyện (nay là thị xã) Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, đăng ký kết hôn vào ngày 23/11/2007. Quá trình chung sống hai vợ chồng không có hạnh phúc và tình thương yêu giữa hai người nhưng chị vẫn cố gắng duy trì cuộc sống vợ chồng vì hai bên gia đình và con cái, về nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn chị cho rằng hai vợ chồng

thường bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hòa hợp nhau, anh Th tham gia các tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè không tu chí làm ăn, để một mình chị lo toan gánh vác việc gia đình, ngoài ra từ khi cưới nhau đến nay anh Th thường xuyên phải đi chấp hành án về các tội danh khác nhau nên thời gian hai người chung sống với nhau rất ít dẫn đến tình cảm phai nhạt, sự việc này diễn ra kéo dài nên mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng. Gần đây nhất năm 2020 do anh Th tham gia đánh bạc nên đã bị Tòa án xử phạt 42 tháng tù hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh. Chị D xác định mâu thuẫn kéo dài, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và để tạo lập cuộc sống riêng cho cả hai người nên chị có nguyện vọng được ly hôn anh Nguyễn Văn Th. Về con chung, chị và anh Th sinh được một con chung là Nguyễn Vũ Hải Ph, sinh ngày 26/5/2012 hiện đang ở cùng với chị, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con cùng với chị. Về tài sản chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phần anh Th, trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 23/6/2022 cán bộ Tòa án cùng với Nguyên đơn đã đến Trại Giam Quảng Ninh, xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều nơi anh Th đang cải tạo đã gặp anh Th để thực hiện các thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án theo luật định. Tại buổi làm việc, trong khi Nguyên đơn, chị D yêu cầu Tòa án giải quyết để chị được ly hôn anh Th vì mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được thì anh Th không thể hiện quan điểm của mình và không ký bất cứ biên bản nào của Tòa án, kể cả lời khai trình bày của mình về các vấn đề khác có liên quan như tài sản chung và con chung đồng thời cũng không làm đơn xin xử vắng mặt, Tòa án đã lập biên bản về việc này. Tại buổi làm việc Tòa án đã mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, chị D giữ nguyên quan điểm về việc yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn Th, về con chung chị vẫn muốn trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi thành niên và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con cùng chị, về tài sản chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh Th không thể hiện quan điểm, Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử. Đồng thời ngày 07/7/2022, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều căn cứ thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC/17/6/2020, làm công văn đề nghị Công an thị xã Đông Triều, Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự công an tỉnh Quảng Ninh làm thủ tục trích xuất Nguyễn Văn Th đến tham gia tố tụng tại phiên tòa để Bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, chị Vũ Thị D vẫn giữ nguyên quan điểm là yêu cầu Tòa án giải quyết là ly hôn anh Nguyễn Văn Th và có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung đến tuổi thành niên, và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị, về tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; Anh Th có quan điểm nhất trí với các yêu cầu của chị D đưa ra, tuy nhiên riêng về việc nuôi con chung anh không nhất trí để chị D trực tiếp nuôi dưỡng mà để khi nào anh thi hành án xong anh sẽ về trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Đông Triều phát biểu ý kiến về việc áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án của Thẩm phán và

Thư ký đã tuân theo các quy định của pháp luật và tại phiên toà HĐXX đã thực hiện đầy đủ và đảm bảo quyền lợi của đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng Điều 51, 55, 57 và khoản 2 Điều 81, Điều 82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn Th; Chấp nhận yêu cầu về nuôi con của Nguyên đơn: giao con chung cho chị Vũ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa (HĐXX) nhận định:

[1]. Về tố tụng: chị Vũ Thị D khởi kiện đối với anh Nguyễn Văn Th về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, anh Th có địa chỉ cư trú tại tổ 3 khu phố 2, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh và hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 1 Trại giam Quảng Ninh, xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, đây là vụ án Hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

[2]. Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn Th kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân thị trấn (nay là phường) Mạo Khê, huyện (nay là thị xã) Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, đăng ký kết hôn vào ngày 23/11/2007, đây là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp. Quá trình chung sống hai vợ chồng bước đầu hạnh phúc nhưng được một thời gian thì xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không tôn trọng nhau, anh Th không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình, thậm chí tham gia tệ nạn xã hội, thường xuyên phải đi chấp hành của các bản án khác nhau của Tòa án nên thời gian hai vợ chồng sống cùng nhau để xây dựng hạnh phúc gia đình và nuôi dạy con cái hầu như không có, gần đây nhất là năm 2020 do liên quan đến cờ bạc anh Th lại bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xử phạt 42 tháng tù về tội “đánh bạc” hiện đang chấp hành án, việc mâu thuẫn của hai vợ chồng diễn ra trong thời gian dài, và gia đình hai bên cũng đã họp phân tích hòa giải nhưng không thể hàn gắn được tình cảm giữa hai vợ chồng. Đối với anh Th tại phiên tòa trình bày anh cơ bản nhất trí với các yêu cầu của chị D đưa ra là thuận tình ly hôn, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung và không yêu cầu chia tài sản chung, tuy nhiên anh không đồng ý để chị D trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi thành niên mà để khi nào anh thi hành án xong, khi về, anh sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi thành niên. Như vậy chị D cho rằng tình cảm vợ chồng của chị và anh Th không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, đồng thời tại phiên tòa hai đương sự đều thống nhất thuận tình ly hôn nên HĐXX căn cứ Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung của vợ chồng: chị D và anh Th sinh được một con chung tên là Nguyễn Vũ Hải Ph, sinh ngày 26/5/2012 hiện đang ở cùng với chị D, chị D có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con cùng với chị, vì chị cho rằng hiện anh Th đang chấp hành án 42 tháng tù không có điều kiện nuôi con, hơn nữa con chung có nguyện vọng ở với chị D. HĐXX thấy rằng mặc dù anh Th không nhất trí với yêu cầu của chị D về vấn đề nuôi con chung, tuy nhiên căn cứ tình trạng thực tế gia đình của chị D và anh Th hiện nay thấy rằng nguyện vọng về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của chị D là phù hợp với thực tế và cũng hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật, hơn nữa con chung cũng có nguyện vọng ở với chị D đến tuổi thành niên nên HĐXX chấp nhận yêu cầu về vấn đề nuôi con chung của Nguyên đơn, chị Vũ Thị D.

Về yêu cầu của anh Th về việc không nhất trí để chị D trực tiếp nuôi dưỡng mà để khi nào anh thi hành án xong anh sẽ về trực tiếp nuôi dưỡng con chung, HĐXX cho rằng yêu cầu này của anh Th là không thể chấp nhận do thực tế hiện nay anh Th đang thi hành án nên con chung cần giao ngay cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, còn khi nào anh Th thi hành án xong về thấy có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung tốt hơn chị D thì anh Th khởi kiện thay đổi quyền nuôi con bằng vụ án dân sự khác, nên HĐXX bác yêu cầu này của anh Th.

2.3. Về tài sản chung: hai đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, HĐXX không đề cập đến.

2.4. Về án phí: theo quy định của pháp luật, chị Vũ Thị D phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 235, Điều 266, Điều 271, Điều 273 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, giao con chung Nguyễn Vũ Hải Ph, sinh ngày 26/5/2012 cho chị Vũ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Nguyễn Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D.

Anh Nguyễn Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết vì lợi ích của con, bên không trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: hai bên đương sự đều không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: chị Vũ Thị D phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm, chị D đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đồng theo biên lai số 0009487, ngày 30/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, chị D đã nộp đủ tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt Nguyên đơn, Bị đơn. Báo cho hai bên đương sự biết có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/7/2022).

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ninh ;
- VKSND Tx Đông Triều ;
- Nguyên đơn, Bị đơn;
- UBND phường Mạo Khê
thị xã Đông Triều;
- Thi hành án dân sự Tx Đ.Triều;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XƯ' SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phạm Xuân Diễn

